

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HOÀNG MAI
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: /2022/HSST
Ngày 25 tháng 2 năm 2022

NHÂN DANH
N- ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Thuý Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Vỹ

2. Bà Tạ Thị Thà

-Thư ký phiên toà : Ông Đỗ Duy Trung - Cán bộ Toà án nhân dân
quận Hoàng Mai– Thành phố Hà Nội.

***-Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai – Thành phố
Hà Nội tham gia phiên toà:*** Bà Đỗ Thị Phương Thuý - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 2 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàng
Mai - Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm
thụ lý số: 31 /2022 / TLST - HS ngày 26 tháng 1 năm 2022 theo Quyết định
đưa vụ án ra xét xử số : /2022/QĐXXST – HS ngày tháng năm 2022
với bị cáo:

(có mặt tại phiên toà)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà nội
dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tại bản cáo trạng số 26/ CT- VKS - HM ngày 20 tháng 1 năm 2022 của
Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai – Thành phố Hà Nội đã truy tố

Nguyễn Văn T và Đỗ Xuân Q về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017

Tại phiên toà hôm nay, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như tại cơ quan điều tra

Đại diện Viện kiểm sát kết luận phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất mức độ phạm tội và nhân thân của các bị cáo và giữ nguyên quan điểm truy tố đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T và Đỗ Xuân Q “ Tàng trữ trái phép chất ma túy ” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ đến tháng tù . Bị cáo Đỗ Xuân Q từ đến tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng : Tịch thu tiêu huỷ 0,260 gam Methamphetamine đã thu giữ của các bị cáo và hai điện thoại. Tịch thu xung công một xe máy của Q.

Các bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau :

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hoàng Mai - thành phố Hà Nội , Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi , quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra. Vậy có đủ cơ sở kết luận :

Hành vi của các bị cáo đã vi phạm pháp luật. Các bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Tại phiên tòa các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình theo bản cáo trạng và lời luận tội của Viện kiểm sát. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Nguyễn Văn T và Đỗ Xuân Q phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai - Thành phố Hà Nội truy tố và kết luận về hành vi phạm tội của các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đặc biệt là trong tình hình hiện nay, tạo nên sự bất ổn định của tình hình trật tự trị an xã hội ở địa phương. Bị cáo Q có một tiền án và 8 tiền sự tuy đã được xóa cho thấy bị cáo đã được cơ quan pháp luật giáo dục nhiều lần nhưng không chịu cải tạo mà vẫn tiếp tục phạm tội nên cần thiết phải áp dụng một hình phạt thật nghiêm khắc, đủ dài để cho các bị cáo có cơ hội để đoạn tuyệt với ma túy, cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài mới có tác dụng giáo dục răn đe phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xét thấy nhân thân bị cáo T chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu , trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo T và bị cáo Q đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi về hành vi phạm tội của mình, gia đình bị cáo T có công với cách mạng. Do đó cần cho bị cáo T được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự , bị cáo Q được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự , năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự : Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

Về hình phạt bổ sung : Xét thấy các bị cáo về điều kiện kinh tế còn khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo

Về xử lý vật chứng : Tịch thu tiêu huỷ 0,260 gam Methamphetamine đã thu giữ của các bị cáo và hai điện thoại. Tịch thu xung công một xe máy của bị cáo Q.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T tháng tù về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy ” thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 23/10/2021. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

Căn cứ điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Đỗ Xuân Q tháng tù về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy ” thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 23/10/2021. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

**Về xử lý vật chứng: Căn cứ điều 47 Bộ luật hình sự; điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự*

Tịch thu tiêu huỷ 0,260 gam Methamphetamine đã thu giữ của các bị cáo

Tịch thu xung công một điện thoại di động Redmi 9 C màu xanh lam có số Imei : 86406605399475878, Imei 2 : 86406605403975178

Tịch thu xung công một điện thoại di động Realme C2 màu đen có số Imei : 860722041316835, Imei 2 : 860722041316827

Tịch thu xung công một xe máy Yamaha Mio Classico màu trắng đỏ BKS : 30 N1 – 5418, SK : RLCM 23 C10A Y 023115, SM : 4 D11 – 012319 nguyên thủy

Vật chứng trên hiện đang bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàng Mai -Thành phố Hà Nội theo phiếu nhập kho vật chứng số NK 2022 - 0101 ngày 21/1/2022 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàng Mai – TP Hà Nội

** Về án phí:*

Căn cứ điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điều 23 nghị quyết 326/2016 /UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội

Buộc các bị cáo Nguyễn Văn T và Đỗ Xuân Q mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

** Về quyền kháng cáo:*

Căn cứ điều 331,333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận :

- Bị cáo
- Tòa án NDTP Hà Nội
- VKSND TP Hà Nội

- Viện kiểm sát ND Quận Hoàng Mai
- Công an Quận Hoàng Mai
- Cơ quan Thi hành án hình sự
- Lưu hồ sơ.

Trần Thị Thúy Hà